

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN P  
TỈNH H**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 19/2021/QĐST-HNGĐ

*P, ngày 29 tháng 3 năm 2021*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 10/2021/TLST-HNGĐ, ngày 27 tháng 01 năm 2021, giữa:

**1. Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn C**, sinh năm 1971;

HKTT: Thôn N, xã M, huyện P, tỉnh H;

**2. Bị đơn: Chị Ngô Thị T**, sinh năm 1976;

HKTT: Thôn N, xã M, huyện P, tỉnh H.

Căn cứ vào các điều 212, 213, khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 về mức án phí, lệ phí;

Căn cứ vào các điều 51, 55, 57 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19/3/2021.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19/3/2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Văn C và chị Ngô Thị T.**

**2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

\* Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Văn C và chị Ngô Thị T thỏa thuận nhất trí thuận tình ly hôn.

\* Về con chung: Anh Nguyễn Văn C và chị Ngô Thị T có 02 con chung là cháu Nguyễn Văn T, sinh năm 1994 và cháu Nguyễn Văn T, sinh năm 1997. Anh C và chị T thỏa thuận thống nhất xác định các cháu T và cháu T đã trưởng thành,

tự lập được nên không yêu cầu Tòa án giải quyết về vấn đề nuôi dưỡng, cấp dưỡng đối với các con chung.

\* Về tài sản chung, nợ chung, công sức đóng góp, ruộng canh tác: Hai bên đương sự xác định vợ chồng không có gì, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

\* Về án phí: Anh Nguyễn Văn C và chị Ngô Thị T thỏa thuận thống nhất anh C tự nguyện chịu toàn bộ 150.000 đồng án phí sơ thẩm ly hôn nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh C đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2016/0003841 ngày 27/01/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện P, anh C đã nộp đủ án phí. Hoàn trả anh Nguyễn Văn C 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- VKSND huyện P;
- Chi cục THADS huyện P;
- TAND tỉnh H;
- UBND xã M  
(GCNKH số 24/1993);
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Bùi Mạnh Q**